

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày: 31/7/2017

Bà Nguyễn Thị Hoa đại diện nguyên đơn công ty TNHH MTV C trình bày : 14/11/2012 ông Vũ Đình L và phía nguyên đơn (trước đây là công ty tài chính P) có ký hợp đồng tín dụng số 2200435819 với nội dung như sau : Công ty cho ông L vay số tiền 44.982.000 đồng, số tiền trên bao gồm cả tiền gốc 26.918.000 đồng và tiền lãi 18.064.000 đồng, mục đích vay : Tiêu dùng, thời hạn vay 18 tháng, mỗi tháng ông L

thanh toán số tiền 2.499.000 đồng vào ngày 20 hàng tháng. Kỳ thanh toán đầu tiên vào ngày 20/12/2012. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông L đã thanh toán được số tiền là 25.500.000 đồng, trong đó tiền gốc là 11.352.178 đồng và tiền lãi là 13.547.822 đồng. Từ ngày 27/9/2016 ông L không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền. Sau khi công ty nộp đơn khởi kiện tại Tòa án thì ngày 17/11/2016 ông L có thanh toán thêm số tiền 500.000 đồng. Do đó, ông L còn nợ các khoản sau:

Tiền gốc : 15.565.822 đồng

Tiền lãi : 4.516.178 đồng

Tổng cộng, nợ gốc và lãi là 20.082.000 đồng.

Do ông L không có thiện chí trả nợ nên Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Vũ Đình L thanh toán làm một lần ngay số tiền còn nợ là 20.082.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn, ông Vũ Đình L vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay: Bà Nguyễn Thị H có đơn xin vắng mặt và có văn bản trình bày yêu cầu Tòa án xử buộc ông Vũ Đình L thanh toán số tiền còn nợ là 20.082.000 đồng, trong đó tiền vốn là 15.565.822 đồng, tiền lãi là 4.516.178 đồng.

Bị đơn ông Vũ Đình L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:* Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì giữa các bên đã phát sinh quan hệ “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận Tân Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn, ông Vũ Đình L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Công ty tài chính TNHH MTV C khởi kiện yêu cầu ông Vũ Đình L trả tiền nợ gốc và nợ lãi là 20.082.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ hợp đồng tín dụng trả góp số 2200435819 ngày 14/11/2014, giấy cam kết, hợp đồng bảo hiểm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, ông L được vay số tiền với hạn mức là 26.918.000 đồng, thời hạn vay 18 tháng, phương thức thanh toán: Trả góp mỗi tháng 2.499.000 đồng, trả vào ngày 20 hàng tháng. Như vậy, tổng tiền lãi là 18.064.000 đồng. Đến khi kết thúc hợp đồng ông L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 44.982.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng và nhận tiền giải ngân, ông L thực hiện đúng nghĩa vụ đến 20/9/2013 trả được số tiền gốc là 11.352.178 đồng và tiền lãi là 13.547.822 đồng. Từ 20/10/2013 ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Sau khi Nguyên đơn nộp đơn khởi kiện thì ông L thanh toán thêm được số tiền 500.000 đồng. Như vậy, có cơ sở xác định ông L còn nợ số tiền gốc : 15.565.822 đồng, tiền lãi : 4.516.178 đồng. Tổng cộng, tiền nợ gốc và lãi là 20.082.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

Về thời hạn : Nguyên đơn yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do ông Vũ Đình L có nghĩa vụ trả tiền cho Công ty tài chính TNHH MTV C nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 186, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:* Buộc ông Vũ Đình L có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH MTV C số tiền nợ gốc 15.565.822 đồng (mười lăm triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn tám trăm hai mươi hai ngàn đồng), tiền lãi : 4.516.178 đồng (bốn triệu năm trăm mười sáu ngàn một trăm bảy mươi tám đồng).

Tổng cộng, tiền nợ gốc và lãi là 20.082.000 đồng (hai mươi triệu không trăm tám mươi hai ngàn đồng). Trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp, ông Vũ Đình L chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định của hợp đồng.

2. Về án phí:

Ông Vũ Đình L phải chịu án phí DSST là 1.004.100 đồng (một triệu không trăm lẻ bốn ngàn một trăm đồng). Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH MTV C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 514.550 đồng (năm trăm mười bốn ngàn năm trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu số 0011629 ngày 11/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyền kháng cáo:

Công ty tài chính TNHH MTV C, ông Vũ Đình L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM ;
- VKSND Q. Tân Bình ;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình ;
- Dương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Vân